

TOÀ ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN PHÚ XUYỀN

THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bản án số:13/2019/HSST

Ngày 24/4/2019

*Về việc “Phạm Văn T cùng DB phạm
tội TTTTP chất ma túy”*

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ XUYỀN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Ông Nguyễn Văn Quang

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Thuật và bà Đỗ Thị Hương

- **Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Dung - Cán bộ
Toà án nhân dân huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội.

- **Đại diện VKSND huyện Phú Xuyên tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thị
Thu Hiền; Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên. Xét
xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 13/2019/HSST ngày 29/3/2019 và theo Quyết
định đưa vụ án ra xét xử số 13/2018/HSST-QĐ ngày 09/4/2019 đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn T, sinh năm 1979. Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Tiểu khu
L thị trấn X, huyện X, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ
văn hoá: 6/12; Là con ông Phạm Văn B và con bà Vũ Thị H; Có 05 anh chị em
ruột, bị cáo là con thứ 04; Tiền án: Không. Nhân thân: Ngày 15/3/2003 bị TAND
huyện Phú Xuyên, xử phạt 15 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”. Ngày 18/5/2016 bị
TAND huyện Phú Xuyên, xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” Thụ hình
đến 18/11/2016 thì ra trại. Năm 2009, bị UBND huyện Phú Xuyên áp dụng biện
pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng. Bị cáo bị bắt tạm
giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2018 tại trại tạm giam số 2, công an thành phố Hà Nội
đến nay.

2. Vũ Hồng D, sinh năm 1974. Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn Th,
xã Th, huyện X, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn
hoá: 11/12; Là con ông Vũ Tiến D và con bà Phạm Thị Th; Có 04 anh chị em ruột,
bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 31/12/2008 bị
TAND huyện Phú Xuyên, xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thụ hình
đến 03/6/2009 thì ra trại. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2018 tại trại
tạm giam số 2, công an thành phố Hà Nội đến nay. Các bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn T, Vũ Hồng D đều nghiện ma túy và quen biết nhau. Khoảng 8 giờ ngày 25/12/2018, Tuấn nhắn tin hỏi D xem có tiền mua ma túy không, thì Dinh trả lời không có, Tuấn rủ D đến nhà T đi mua ma túy về sử dụng, D đồng ý và điều khiển xe máy BKS 33R2 - 2765 chở T lên thôn Khôn Thôn, xã C, Thường T, mua ma túy. Trên đường đi, T chỉ có 100.000 đồng, để có thêm tiền, cả hai mang 01 chiếc điện thoại của Tuấn đi bán được thêm 100.000 đồng nữa. Sau đó, D chở Tuấn đến gần cổng nhà Nguyễn Thị Th, ở thôn Khôn Thôn thì dừng lại, D ngồi trên xe máy đợi. Tuấn đi bộ và cầm theo 200.000 đồng vào đưa cho Thanh, Thanh cầm tiền đi vào nhà, khoảng 05 phút thì quay ra và chỉ tay xuống đường, Tuấn nhìn thấy 01 gói nhỏ bọc giấy màu trắng ở đường, hiểu là ma túy, Tuấn nhặt lên giấu ở lòng bàn tay trái, rồi trở lại xe máy để D chở Tuấn đi tìm nơi sử dụng. Đến 9 giờ 20 phút cùng ngày, khi về đến địa phận thôn hợp, xã Ph, huyện X, thì bị tổ tuần tra Công an thành phố Hà Nội và Công an huyện Phú Xuyên phối hợp kiểm tra, bắt giữ quả tang cùng tang vật là 01 gói hê rô in, 02 chiếc điện thoại hiệu Nokia và chiếc xe máy BKS 33R2 - 2765.

Sau đó, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy BKS 33R2 - 2765 là tài sản của chị Nguyễn Thị D (vợ D), vì chị không biết D dùng để đi mua ma túy.

Theo kết luận giám định số 29/KLGD ngày 03/1/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận: “Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng thu giữ của Phạm Văn Tuấn có trọng lượng 0,113 gam, là ma túy loại Heroine”

Tại cáo trạng số 14/CT - VKS ngày 27/3/2019 của VKSND huyện Phú Xuyên đã truy tố các bị cáo Phạm Văn T, Vũ Hồng D cùng về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 249 của BLHS.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận: Do nghiện ma túy, sáng ngày 28/12/2018, Phạm Văn T, Vũ Hồng D rủ nhau lên Khôn Thôn, xã Minh Cường huyện Thường Tín, mua của đối tượng Nguyễn Thị Thanh 01 gói ma túy loại Hê rô in, tàng trữ trên người, nhưng bị tổ công tác của Công an thành phố Hà Nội và Công an huyện Phú Xuyên phát hiện, bắt giữ. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Phản tranh luận, Đại diện VKS nhân dân huyện Phú Xuyên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm về tội danh, khung hình phạt đã truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 điều 249 và các quy định khác của BLHS để xử phạt Phạm Văn T từ 15 – 18 tháng tù, Vũ Hồng D từ 12 – 15 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị tịch thu tiêu hủy tang vật của vụ án và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo qui định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, Công an huyện Phú Xuyên; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên; Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện

đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nội dung vụ án:

Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với kết luận điều tra của Cơ quan điều tra, cáo trạng của Viện kiểm sát; phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, biên bản thu giữ tang vật, cùng các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ, có đủ căn cứ để khẳng định:

Vào khoảng 9 giờ 20 phút, ngày 25/12/2018, tại địa phận thôn Nội Hợp, xã Nam Phong, huyện Phú Xuyên, Tổ công tác của Công an thành phố Hà Nội và Công an huyện Phú Xuyên, đã phối hợp kiểm tra, bắt giữ quả tang Phạm Văn T, Vũ Hồng D tàng trữ 01 gói ma túy loại Hê rô in có trọng lượng là 0,113 gam. Xét thấy, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên truy tố các bị cáo về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Xét các bị cáo là người nghiện ma túy đã nhiều năm, nhân thân xấu, T đã từng 02 lần bị kết án về tội xâm phạm quyền sở hữu và bị áp dụng biện pháp hành chính đi cai nghiện bắt buộc, D cũng 01 lần bị xử phạt tù về tội xâm phạm quyền sở hữu, nên dù các bị cáo mua ma túy chỉ với mục đích để sử dụng, Hội đồng xét xử vẫn quyết định áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giúp đỡ bị cáo khắc phục sai phạm và phục vụ công tác đấu tranh rắn đe phòng ngừa chung.

Trong vụ án này, Tuấn vừa là người khởi xướng, vừa là người trực tiếp bỏ tiền để mua và trực tiếp đi mua ma túy, nhân thân rất xấu, nghiện ma túy, nên hình phạt giành cho Tuấn phải cao hơn D.

Đối với bị cáo Dinh, dù là người bị rủ rê, lôi kéo, song cũng tích cực phạm tội bằng việc lấy xe máy của gia đình chở T, cùng T đi bán điện thoại để có thêm tiền mua ma túy cho cả hai sử dụng, D cũng là người nghiện ma túy và có nhân thân xấu, nên cũng cần có mức hình phạt tương xứng với, tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội.

Khi lượng hình, xét bị cáo thật thà khai báo, mà áp dụng điểm s khoản 1 (riêng Tuấn có bố là người có công với cách mạng, áp dụng thêm khoản 2) điều 51 BLHS giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Do bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lợi bất chính, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung.

Đối với Nguyễn Thị Th, T khai là người đã bán ma túy cho Th, nhưng khi đối chất, Th không thừa nhận, ma túy thì không phải do Th trực tiếp đưa mà là T nhặt dưới đường, cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét nhà ở của Th cũng không có kết quả, do không có các căn cứ khác để chứng minh Th có hành vi bán trái phép chất ma túy, nên cơ quan điều tra không xử lý Th là phù hợp. Tòa không xét.

Về tang vật của vụ án: 01 phong bì đã được cơ quan công an thu giữ, niêm phong theo qui định của pháp luật, bên trong có chứa 0,113 gram ma túy loại Hêrôin, cần tịch thu để tiêu hủy.

Về chiếc xe máy BKS 33R2 - 2765 là tài sản của chị Nguyễn Thị D (vợ D), chị D không biết D dùng để chở Tuấn đi mua ma túy, nên đã trả lại cho chị D là có căn cứ, Tòa không xét.

Về 02 chiếc điện thoại hiệu Nokia, 01 chiếc màu đen có số IMEI 357810/06/706069/0, 01 chiếc màu trắng số sêri 353658017792449 (đều đã cũ) là phương tiện các bị cáo dùng để liên lạc đi mua ma túy, cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Ngoài ra buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Bởi những nhận định trên

TOÀ QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn T, Vũ Hồng D phạm tội: “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

- *Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS*; xử phạt:

Bị cáo Phạm Văn T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 25/12/2018.

- *Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 điều 51 BLHS*; xử phạt:

Bị cáo Vũ Hồng D 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 25/12/2018.

- *Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 BLTTHS*; tuyên: Tịch thu để tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mặt trước có hình dấu vuông, bên trong ghi Công an thành phố Hà Nội, tên đối tượng sinh năm 1979; trú tại: Tiểu khu Mỹ Lâm, thị trấn Phú Xuyên, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội, Ngày niêm phong 25/12/2018, mặt sau phong bì có chữ ký của đối tượng và giám định viên, bên trong có chứa 0,113 gam Hêrôin theo kết luận giám định số 29/KLGD – PC09 ngày 03/1/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội.

Tang vật đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên. (Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/2/2018).

Tịch thu xung quỹ nhà nước 02 chiếc điện thoại hiệu Nokia, 01 chiếc màu đen có số IMEI 357810/06/706069/0, 02 chiếc màu trắng số sêri 353658017792449 đều đã cũ (không kiểm tra chất lượng máy) là phương tiện các bị cáo dùng để liên lạc đi mua ma túy

- *Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*:

Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Văn Quang

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- VKSND huyện
- Công an huyện Phú Xuyên;
- Chi cục thi hành án dân sự;
- Sở Tư pháp
- UBND tt Phú Xuyên
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Văn Quang

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA